

Bản án số: 309/2022/HS-ST
Ngày 28-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc;
2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 273/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 302/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Bá D, sinh năm 1993 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm 5 xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Bá Th, sinh năm 1969 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1973; bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2009; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992; có 02 con ruột, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: Không; tiền án:

- Ngày 16/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/9/2020, đóng án phí ngày 22/02/2019;

- Ngày 29/4/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2019/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2022, đóng án phí ngày 08/3/2022;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2022 cho đến nay, có mặt.

- **Bị hại:** Anh Hà Đức Q, sinh năm 2003; địa chỉ: 17/68 B Tổ 6, Khu phố 6, phường L, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

***Người tham gia tố tụng khác:**

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Như Tiến Đ, sinh năm 1993, vắng mặt.

+ Anh Phạm Tiên Ph, sinh năm 1989, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/5/2022, tên Hùng rủ D đi trộm xe mô tô để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì D đồng ý. Hùng đưa cho D 01 túi đeo màu xanh có dụng cụ mở khóa ở bên trong và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exiter (không rõ biển số) chở D đến khu vực làng Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh để tìm xe mô tô chiếm đoạt. Khi đến trước cửa tiệm Internet “Hoàng Phương” địa chỉ tổ 9, khu phố T, phường Đ, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì tên Hùng nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển số 47T1-414.20 của anh Hà Đức Q dựng trước cửa tiệm không có người trông giữ, tên Hùng chỉ cho D biết và chạy xe cách khoảng 5 mét đứng lại cạnh giới còn D tiếp cận để bẻ khóa xe. Lúc này D lên lút tiếp cận chiếc xe Honda Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển số 47T1-414.20, ngồi lên xe và lấy trong túi ra 01 cây đoản hình chữ T bằng kim loại, dùng 2 tay bẻ khóa chiếc xe. Sau khi bẻ xong D cật cây đoản vào túi, định quay xe ra ngoài để nổ máy tẩu thoát nhưng do bánh trước được khóa bằng dây xích nên người và xe bị té ngã. D đứng dậy bỏ chạy được 05 mét thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ, tên Hùng thấy vậy nhanh chóng điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Sau đó anh Q đã trình báo Công an phường Đ sự việc nêu trên. Công an phường Đ tiếp nhận lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn Đen Bạc, biển số: 47T1-414.20; 01 túi đeo chéo màu xanh đen, 02 thanh kim loại hình chữ T có gắn đoản, 02 đầu đoản bằng kim loại, 01 thanh kim loại hình trụ màu vàng.

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số: 55/BBĐG-HĐGDTS ngày 03/06/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn Đen Bạc, biển số: 47T1-414.20, số khung: RLHJA392XMY249873, số máy: JA39E2369655, trị giá: 16.500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận định giá trên của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Cáo trạng số: 306/CT – VKS-DA ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Bá D về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa đạt) theo điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 15, Điều 57, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với tên Hùng (chưa rõ nhân thân lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi đeo chéo màu xanh đen, 02 thanh kim loại hình chữ T có gắn đoản, 02 đầu đoản bằng kim loại, 01 thanh kim loại hình trụ màu vàng, xét thấy không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt, hiện đã thu hồi trả lại cho bị hại Hà Đức Quyền, bị hại Quyền không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào lời khai của đương sự xác định trách nhiệm dân sự bị hại không có yêu cầu gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại và người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28 tháng 5 năm 2022, tại tiệm Internet “Hoàng Phương” địa chỉ Tổ 9, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Bá D thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe Honda Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển số 47T1-414.20, của anh Hà Đức Q, trị giá 16.500.000 đồng (mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 16.500.000 đồng (mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng), việc bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo có hai tiền án, nay lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” (chưa đạt) với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 306/CT-VKS ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa đạt) theo quy định điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 15 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, xâm phạm đến tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, đồng thời bị cáo là người có nhân thân xấu, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên áp dụng hình phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt, hiện đã thu hồi trả lại cho bị hại Hà Đức Q, bị hại Q không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Đối với tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu xanh đen, 02 thanh kim loại hình chữ T có gắn đoản, 02 đầu đoản bằng kim loại, 01 thanh kim loại hình trụ màu vàng.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá D phạm Tội trộm cắp tài sản (chưa đạt).

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 15; Điều 57, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu xanh đen; 02 thanh kim loại hình chữ T có gắn đoạn; 02 đầu đoạn bằng kim loại; 01 thanh kim loại hình trụ màu vàng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/9/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Bá D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thắm